TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH GIANG** TỈNH HẢI DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày: 10/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Chính.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Hải Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa*: Ông Vũ Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2018/TLST-HS ngày 28/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 05/7/2018, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh ngày 10/10/1982 tại huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị Đ;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án số 49/2016/HSST ngày 02/12/2016, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 16/12/2017 chấp hành xong hình phạt chính.

Nhân thân:

- Quyết định số 200/QĐ-XPVPHC ngày 20/6/2005, Công an phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 20/6/2005;

- Quyết định số 15/QĐ-XPVPHC ngày 18/7/2016, Công an xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 18/7/2016;

- Quyết định số 68/QĐ ngày 22/7/2016, Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 22/7/2016;

- Bản án số 05/2008/HSST ngày 29/01/2008, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Các án tích, xử phạt vi phạm hành chính đã được xoá.

Bị tạm giữ từ ngày 24/5/2018, chuyển tạm giam từ ngày 25/5/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Ư, Trợ giúp viên pháp lý,

công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương; Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Tất M, sinh năm 1964

Cư trú tại: Khu 5, thị trấn N, huyện N, Hải Dương; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1992

Cư trú tại: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt

- *Người làm chứng:* Bà Phạm Thị P, sinh năm 1971

Cư trú tại: Khu 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/5/2018 Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà đến thị trấn N, huyện N với mục đích trộm cắp tài sản. Đến chân cầu T (thuộc khu 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương), T rẽ trái đi khoảng 100m. Thấy nhà ông Nguyễn Tất M mở cửa, không có người ở nhà, T đi vào trong nhà thì thấy một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, không khóa, chìa khóa cắm ở ổ khóa điện; T đã dắt xe ra sân, ngồi lên xe nổ máy. Khi đi được khoảng 03m, T bị ông M cùng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang bắt quả tang, thu giữ chiếc xe mô tô T đã chiếm đoạt.

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG ngày 25/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ninh Giang kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, số máy JC43I-6411490, số khung 4321BY459039, biển kiểm soát 34E1-081.13 tại thời điểm ngày 24/5/2018 trị giá 11.000.000 (mười một triệu) đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 35/QĐ-VKS ngày 27/6/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang để xét xử về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về vật chứng: Không phải xử lý. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, bỏ học sớm nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế; sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 - 12 tháng tù. Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn T không bổ sung ý kiến bào chữa của người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên toà và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 24/5/2018, do có ý định từ trước, Nguyễn Văn T có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Tất M một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển kiểm soát 34E1-081.13, trị giá 11.000.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác là trái pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Bị cáo đã nhiều lần bị kết án và bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà khi có cơ hội lại phạm tội, cho thấy bị cáo là người khó cải tạo. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và theo quy định của pháp luật, thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để có thể giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không

áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Tất M đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên không phải giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp tại nhà ông M thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Kim O (con ông M), chị O đã để lại chiếc xe cho ông M sử dụng. Ngày 04/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã trả ông M chiếc xe mô tô là phù hợp, nên không phải xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T là cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 24/5/2018.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 10/7/2018; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc trích lục bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Người bào chữa;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đức Chính